

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 135/2020/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 15 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Luật phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Giấy chứng nhận kết hôn đăng ký ngày 30/10/2008 tại UBND thị trấn C, huyện T (nay là phường C, quận N), thành phố Hà Nội

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 119/2020/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Trần Thị H, sinh năm 1984;**

- **Anh Nguyễn Quyết T, sinh năm 1980;**

Cùng ĐKKHKT : Tổ 9, phường P, quận B, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/5/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Quyết T xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 03 con chung là cháu Nguyễn Hải Q, sinh ngày 07/01/2010, Nguyễn Nam K sinh ngày 14/3/2012 và cháu Nguyễn Xuân P sinh ngày 12/12/2016. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Xuân P, anh T nuôi cháu Nguyễn Hải Q và Nguyễn Nam K không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho bên nào cho đến khi con thành niên hoặc có

sự thay đổi khác. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh chị tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Quyết T xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung là cháu Nguyễn Hải Q, sinh ngày 07/01/2010, Nguyễn Nam K sinh ngày 14/3/2012 và cháu Nguyễn Xuân P sinh ngày 12/12/2016. Sau khi ly hôn, chị H trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Xuân P, anh T nuôi cháu Nguyễn Hải Q và Nguyễn Nam K không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho bên nào cho đến khi con thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh chị tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/3508 ngày 06/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận chị H, anh T đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường C, Q Nam Từ Liêm;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Chi

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Từ Liêm, ngày 07 tháng 5 năm 2020

BIÊN BẢN

GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN VÀ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,58,81,82,84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 7 tháng 5 năm 2020.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết các vấn đề trong vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 119 /2020/TLST-HNGĐ ngày 6 tháng 5 năm 2020.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề có tranh chấp trong vụ án do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án ; cụ thể như sau:

Người yêu cầu: Chị Trần Thị Hằng, sinh năm 1984;

Anh Nguyễn Quyết Thắng, sinh năm 1980;

Cùng ĐKKHKT : Tổ 9, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(Điều có mặt)

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hằng và anh Nguyễn Quyết Thắng xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh chị có 03 con chung là cháu Nguyễn Hải Quỳnh, sinh ngày 07/01/2010, Nguyễn Nam Khánh sinh ngày 14/3/2012 và cháu Nguyễn Xuân Phúc sinh ngày 12/12/2016. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị Hằng trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Xuân Phúc, anh Thắng nuôi cháu Nguyễn Hải Quỳnh và Nguyễn Nam Khánh không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho bên nào cho đến khi con thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh chị tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên đây, thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, nếu không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó, thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Các đương sự tham gia phiên hòa giải

Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hôm nay ngày... tháng 5 năm 2020 vào hồi 9 giờ 00 phút. Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Bắt đầu tiến hành phiên hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 119 /2020/TLST- HNGĐ về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”

I. Những người tiến hành tổ tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên hòa giải: **Bà Nguyễn Thùy Chi**

Thư ký Tòa án ghi biên bản: Ông Trần Quốc Trung - CBTA

II. Những người tham gia phiên hòa giải:

Người yêu cầu: - Chị Trần Thị Hằng, sinh năm 1984;

- Anh Nguyễn Quyết Thắng, sinh năm 1980;

Cùng ĐKKHKT : Tổ 9, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(Đều có mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HÒA GIẢI

- Thư ký Tòa án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên hòa giải đã được Tòa án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên hòa giải.

- Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải phổ biến cho các đương sự biết các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để các bên liên quan liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hòa giải thành để họ tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

PHẦN TRÌNH BÀY CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Chị Hằng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi kết hôn với anh Thắng ngày 30 tháng 10 năm 2008 trên cơ sở có tình cảm và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cầu Diễn, huyện Từ Liêm (nay là phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm), thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Quá trình chung sống với nhau đến 2018 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân bất đồng quan điểm sống, chúng tôi

đã cố gắng điều chỉnh song không được, vợ chồng đã sống ly thân. Nay chúng tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có 03 con chung là cháu Nguyễn Hải Quỳnh, sinh ngày 07/01/2010, Nguyễn Nam Khánh sinh ngày 14/3/2012 và cháu Nguyễn Xuân Phúc sinh ngày 12/12/2016. Sau khi ly hôn, chúng tôi thỏa thuận tôi trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Xuân Phúc, anh Thắng nuôi cháu Nguyễn Hải Quỳnh và Nguyễn Nam Khánh không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và vay nợ: Chúng tôi tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Thắng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian và điều kiện kết hôn như chị Hằng trình bày là đúng. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Nay chúng tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có 03 con chung là cháu Nguyễn Hải Quỳnh, sinh ngày 07/01/2010, Nguyễn Nam Khánh sinh ngày 14/3/2012 và cháu Nguyễn Xuân Phúc sinh ngày 12/12/2016. Sau khi ly hôn, chúng tôi thỏa thuận chị Hằng trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Xuân Phúc, tôi nuôi cháu Nguyễn Hải Quỳnh và Nguyễn Nam Khánh không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung và vay nợ: Chúng tôi tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi hòa giải đoàn tụ không thành các đương sự thỏa thuận được như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hằng và anh Nguyễn Quyết Thắng xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh chị có 03 con chung là cháu Nguyễn Hải Quỳnh, sinh ngày 07/01/2010, Nguyễn Nam Khánh sinh ngày 14/3/2012 và cháu Nguyễn Xuân Phúc sinh ngày 12/12/2016. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị Hằng trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Xuân Phúc, anh Thắng nuôi cháu Nguyễn Hải Quỳnh và Nguyễn Nam Khánh không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho bên nào cho đến khi con thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh chị tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Phiên hòa giải kết thúc vào hồi 9 giờ 30 phút cùng ngày.

**Các đương sự tham gia
phiên hòa giải**

Thư ký ghi biên bản

**Thẩm phán – Chủ trì
phiên hòa giải**

Nguyễn Thùy Chi

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Từ Liêm, ngày tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO PHIÊN HÒA GIẢI

**Kính gửi: - Chị Trần Thị Hằng, sinh năm 1984;
- Anh Nguyễn Quyết Thắng, sinh năm 1980;**

Cùng ĐKKHKT : Tổ 9, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số : 119/2020/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2020 về “ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”

Xét thấy vụ án không thuộc trường hợp không được hòa giải hoặc không tiến hành hòa giải được. Việc Tòa án tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án là cần thiết.

Vì các lẽ trên:

1. Thông báo cho: Các đương sự có tên trên được biết.

Đúng 9 h giờ 00 phút, ngày 07 tháng 5 năm 2020

Có mặt tại phòng số 201, trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm để tham gia phiên hòa giải.

2. Nội dung bao gồm : Hòa giải các vấn đề liên quan đến vụ án.

3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên làm việc, Tòa án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thùy Chi

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 119 /TBTL-TA

Bắc Từ Liêm, ngày 6 tháng 5 năm 2020

**THÔNG BÁO
VỀ VIỆC THỤ LÝ VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**

Kính gửi : -Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Chị Trần Thị Hằng, sinh năm 1984;

- Anh Nguyễn Quyết Thắng, sinh năm 1980;

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã thụ lý việc hôn nhân gia đình số : 119 /2020/TLST- HNGĐ về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”

Người yêu cầu: - **Chị Trần Thị Hằng, sinh năm 1984;**

- **Anh Nguyễn Quyết Thắng, sinh năm 1980;**

Cùng ĐKKHKT : Tổ 9, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Những vấn đề cụ thể người yêu cầu, yêu cầu Toà giải quyết:

- Yêu cầu ly hôn và các vấn đề liên quan.

Kèm theo đơn, người yêu cầu nộp những tài liệu chứng cứ sau:

Giấy chứng nhận kết hôn bản sao; Bản sao chứng minh nhân dân, bản sao hộ khẩu; Bản sao giấy khai sinh của con.

Căn cứ vào Điều 365 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, đương sự được biết.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Đương sự
- Lưu HS

Nguyễn Thùy Chi

